

Số: 04/2024/QĐST-KDTM **Thành phố H**, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-KDTM ngày 21 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn A;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Tiến D, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Cùng địa chỉ: Khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Chị Hồ Thị T, sinh ngày 06/01/1987; (giấy ủy quyền ký ngày 21/6/2024);

2. Anh Trần Anh K, sinh ngày 24/4/2000; (giấy ủy quyền ký ngày 21/6/2024);

Cùng địa chỉ liên hệ: Số D – 458, tầng trệt – G01, H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh B - Chủ hộ Kinh doanh Huỳnh Thanh B;

Địa chỉ đăng ký: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ thường trú: Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn A (do chị Hồ Thị T và anh Trần Anh K là người đại diện theo ủy quyền) và ông Huỳnh Thanh B thống nhất thỏa thuận: Ông Huỳnh Thanh B tự nguyện thống nhất trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn

A số tiền mua bán thức ăn cá còn thiếu gốc là 3.955.924.568đồng (ba tỷ chín trăm năm mươi lăm triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng), không yêu cầu giải quyết về tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của **Công ty trách nhiệm hữu hạn A** cho đến khi thi hành án xong mà ông **Huỳnh Thanh B** chậm trả tiền thì ông **Huỳnh Thanh B** phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận như sau:

+ **Công ty trách nhiệm hữu hạn A** không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho **Công ty trách nhiệm hữu hạn A** 56.680.000đồng (năm mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (do **Trần Anh K** nộp thay) theo biên lai số 0005213 ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

+ Ông **Huỳnh Thanh B** thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm 55.559.245đồng, làm tròn là 55.559.000đồng (năm mươi lăm triệu năm trăm năm mươi chín đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung